TAND QUẬN NAM TỪ LIÊM **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**
Số:64/2023/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 21 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 54/2023/TLST-HNGĐ ngày 10/02/2023, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau:

1. Anh Lương T, sinh năm 1987; Nơi ĐKNKTT: phường Y, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Hiện cư trú: phố Z, phường X, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội;

2. Chị Đỗ Thị M, sinh năm 1990; Nơi ĐKNKTT và cư trú: phường Mỹ, quận Nam, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Lương T và chị Đỗ Thị M đăng ký kết hôn ngày 25/10/2017 tại UBND phường AB, quận XY, thành phố Hà Nội, trên cơ sở tự nguyện. Hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp. Nay anh Lương T và chị Đỗ Thị M cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Tuấn, chị Trang là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với pháp luật nên cần được công nhận.

[2] Về con chung: Anh Lương T và chị Đỗ Thị M có 01 con chung là cháu Lương L, sinh ngày 29/8/2017. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao cháu Lương L cho chị Đỗ Thị M trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Lương T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con 5.000.000đ/01 tháng kể từ tháng 02/2023 cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung, công nợ: Anh Lương T và chị Đỗ Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Lương T và chị Đỗ Thị M phải chịu lệ phí giải quyết hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Xét thấy: Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lương T và chị Đỗ Thị M.

2. Về con chung: Giao cháu Lương L, sinh ngày 29/8/2017 cho chị Đỗ Thị M trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Lương T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con 5.000.000đ/01 tháng kể từ tháng 02/2023 cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Lương T được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, công nợ: Anh Lương T và chị Đỗ Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí Tòa án: Anh Lương T và chị Đỗ Thị M phải chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo Biên lai số AA/2020/0035089 ngày 10/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh Lương T và chị Đỗ Thị M đã nộp đủ lệ phí.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

<u>Nơi nhận</u>:
- Đương sự;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- CQTHADS Q. Nam Từ Liêm;
- UBND P. AB, Q. XY, Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN